

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HT3 VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HT3 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HT3 VIETNAM TECHNOLOGY INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HT3 VIETNAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0108691426

3. Ngày thành lập: 09/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19, ngách 87/43, thôn Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất - Thiết kế website	7410
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
5.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
6.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất thiết bị hồng ngoại (ví dụ như điều khiển từ xa)	2630
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229

8.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông, thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Tư vấn lập Quy hoạch xây dựng các loại công trình xây dựng - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Thiết kế máy móc và thiết bị; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. + Hoạt động đo đạc và bản đồ	7110
9.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Xây dựng công trình điện	4221
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Xây dựng công trình thủy	4291
15.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
16.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: -Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn)	4312

21.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
25.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
26.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
27.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
28.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
29.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
31.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, từ dữ liệu do khách hàng cung cấp. - Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web... - Xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting) - Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,...) cho khách hàng.	6311(Chính)
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

33.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ - Hoạt động phiên dịch	7490
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Quảng cáo	7310
38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Xây dựng nhà để ở	4101
41.	Xây dựng nhà không để ở	4102
42.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
44.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
45.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
46.	Đào tạo sơ cấp	8531
47.	Đào tạo trung cấp	8532
48.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
49.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ hoạt động trung tâm dịch vụ việc làm theo Nghị định số 196/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định về thành lập và hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm)	7810

50.	Đại lý du lịch	7911
51.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
53.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Tư vấn du học	8560
54.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hợp báo)	8230
55.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610
57.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
58.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
59.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
61.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820

62.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng. - Lập trình các phần mềm nhúng	6201
63.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
65.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
66.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
67.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
68.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399

6. Vốn điều lệ: 1.100.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 110.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	MÃ ĐÌNH TUỐC	Thôn Nà Mèo, Xã Hà Hiệu, Huyện Ba Bể, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.500	275.000.000	25,000	095160855	
			Tổng số	27.500	275.000.000	25,000		
2	NGUYỄN XUÂN HƯỞNG	Tổ 14, Phường Tân Thịnh, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.500	275.000.000	25,000	113369133	
			Tổng số	27.500	275.000.000	25,000		

3	TRẦN THỊ HOÀI THƯƠNG	B24 TT16 Đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.500	275.000.000	25,000	001189019209	
			Tổng số	27.500	275.000.000	25,000		
4	NGUYỄN NHƯ THẮNG	P202B, C1, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.500	275.000.000	25,000	001087014343	
			Tổng số	27.500	275.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MÃ ĐÌNH TƯỚC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/02/1991

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 095160855

Ngày cấp: 02/03/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Kạn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nà Mèo, Xã Hà Hiệu, Huyện Ba Bể, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nà Mèo, Xã Hà Hiệu, Huyện Ba Bể, Tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội